| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BẾN TRE**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 04 /2018/DS-ST

Ngày: 25/01/2018

V/v: "Tranh chấp nợ hụi"

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Duy Phong

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Trần Hữu Tân

Ông Trần Văn Hổ

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Lương Thị Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 265/2017/TLST- DS ngày 05 tháng 10 năm 2017 về việc *"Tranh chấp nợ hụi"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2017/QĐXX-ST ngày 20 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

*1.Nguyên đơn*: Bà **Kim Thị Minh C**, sinh năm 1977.

Cư trú tại: ấp TH, xã TP, huyện CT, tỉnh Bến Tre.

*2.Bị đơn*: Bà **Nguyễn Mỹ H**, sinh năm: 1972.

Cư trú tại: khu phố B, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Bà C có mặt, bà H vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 11/9/2017, bản tự khai cùng các văn bản, tài liệu chứng cứ cung cấp cho Tòa án nguyên đơn bà C trình bày*:

Do có quen biết nên bà có tham gia dây hụi do bà Nguyễn Mỹ H làm chủ. Đến tháng 12 năm 2016 (âm lịch) bà H tuyên bố bể hụi và đồng ý trả lại tiền vốn cho bà; cụ thể như sau:

- Dây 1: Hụi 2.000.0000đ có 02 dây, mở ngày 05/4/2016 âm lịch đến ngày 05/12/2016 âm lịch, bà C tham gia 01 phần, đã đóng được 18 lần hụi sống với tiền 27.000.000đồng

- Dây 2: Hụi 1.000.000đ có 02 dây mở ngày 01/7/2015 âm lịch, bà C tham gia 02 phần, đã đóng được 36 lần hụi sống với số tiền 25.200.000đồng.

- Dây 3: Hụi 1.000.000đ có 03 dây, bà C chơi 03 phần, mở ngày 25/2/2015 âm lịch đến ngày 25/12/2016 âm lịch, bà C đã đóng 66 lần, số tiền 46.200.000đ

Tổng số tiền bà C đã đóng cho bà H là 98.400.000đ

Sau khi bà C đóng hụi thì bà H tuyên bố vỡ hụi không trả số tiền trên cho bà C.

Nay bà C yêu cầu bà Nguyễn Mỹ H trả số tiển 98.400.000đ. Bà C không yêu cầu ông Nguyễn Ngọc Ch cùng liên đới trả nợ và không yêu cầu tính lãi số tiền trên.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã nhiều lần mời bà H đến để tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà H vắng mặt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả của việc tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận thấy:

[1] Ngày 11/9/2017 bà Kim Thị Minh C có đơn khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Mỹ H trả số tiền hụi còn nợ là 98.400.000đồng (Chín mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng) và không yêu cầu tính lãi số tiền trên. Bà H đang cư trú tại phường PK, thành phố BT. Xét đây là vụ án tranh chấp nợ hụi xảy ra trên địa bàn thành phố BT nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án thành phố Bến Tre theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã tống đạt thông báo thụ lý, thông báo hòa giải cho bà Nguyễn Mỹ H nhưng bà Nguyễn Mỹ H không có mặt theo thông báo hòa giải nên không thể tiến hành hòa giải được. Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre cũng đã tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập, quyết định hoãn phiên tòa cho bà H để tham gia phiên tòa nhưng bà H vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà H.

[3] Tại tòa, nguyên đơn khai bà có tham gia chơi hụi do bà H làm chủ, sau đó vào ngày 25/12/2016 âm lịch hai bên đã thống nhất bà H còn nợ lại bà số tiền là 98.400.000đồng (Chín mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng), hai bên có làm giấy do bà H viết và ký tên. Căn cứ theo lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, giấy nợ hụi ngày 25/12/2016 âm lịch  của bà Nguyễn Mỹ H, có cơ sở khẳng định bà Kim Thị Minh C đã tham gia 03 dây hụi do bà Nguyễn Mỹ H làm chủ hụi, với số tiền đóng tổng cộng là

98.400.000đồng (Chín mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng). Do bà Nguyễn Mỹ H tuyên bố vỡ hụi nên bà Kim Thị Minh C khởi kiện yêu cầu bà H trả số tiền 98.400.000 đồng (Chín mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng). Việc bà Nguyễn Mỹ H không thực hiện giao hụi cho bà C là vi phạm nghĩa vụ của chủ hụi được quy định tại Điều 15 Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ. Căn cứ giấy nợ hụi ngày 25/12/2016 AL, bà Nguyễn Mỹ H thừa nhận còn nợ bà C số tiền 98.400.000đồng (Chín mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng). Do đó, việc bà C khởi kiện, yêu cầu bà Nguyễn Mỹ H phải thanh toán số tiền hụi 98.400.000đồng (Chín mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng) là phù hợp quy định tại Điều 14 Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Bà C chỉ yêu cầu bà Nguyễn Mỹ H trả cho bà số tiền trên mà không yêu cầu ông Nguyễn Ngọc Ch (chồng bà H) cùng trả. Do đó nghĩ nên buộc bà H có trách nhiệm trả cho bà C số tiền trên.

[5] Do bà Nguyễn Mỹ H không có mặt theo thông báo hòa giải nên không thể tiến hành hòa giải được để làm rỏ số tiền nợ hụi giữa hai bên. Tuy nhiên, Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre cũng đã tống đạt thông báo thụ lý đối với yêu cầu khởi kiện của bà C trong đó đã thể hiện rỏ số tiền mà bà C yêu cầu bà H phải trả nhưng bà H không có ý kiến. Điều này chứng tỏ bà H cũng thống nhất với số tiền mà bà C yêu cầu. Do đó nghĩ nên chấp nhận yêu cầu của bà C buộc bà H có trách nhiệm trả cho bà C số tiền nêu trên.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% là 98.400.000đồng x 5% = 4.920.000 đồng Bà H phải nộp.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 207, 227, 228 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 471 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính Phủ quy định "Về Họ, hụi, biêu, phường" ;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Kim Thị Minh C; cụ thể tuyên:

Buộc bà Nguyễn Mỹ H có trách nhiệm trả cho bà Kim Thị Minh C số tiền là 98.400.000đồng (Chín mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng)

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền trên nếu chưa thi hành thì bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm

trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 02 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015 cho đến khi thi hành xong bản án

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Nguyễn Mỹ H phải chịu án phí sơ thẩm là 4.920.000đồng (Bốn triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng). Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn lại cho bà Kim Thị Minh C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.460.000đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011439 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***:
- VKSND TP Bến Tre; (1b)
- TAND tỉnh Bến Tre; (1b)
- Chi cục THADS TP Bến Tre; (1b)
- Các đương sự; (3b)
- Lưu hồ sơ. (1b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Duy Phong**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Hổ** **Nguyễn Thị Bé Em** **Nguyễn Duy Phong**